

Số: 34/2023/QĐST-HNGĐ
Về việc: Ly hôn.

ĐA, ngày 18 tháng 01 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 04/2023/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 01 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: Ông **Võ Văn T**, sinh năm 1973

Hộ khẩu thường trú: thôn AGĐ, xã MĐ, huyện PM, tỉnh Bình Định.

Bị đơn: Bà **Dương Thị T1**, sinh năm 1978

Hộ khẩu thường trú: thôn AGĐ, xã MĐ, huyện PM, tỉnh Bình Định; Tạm trú: thôn Lê Pháp, xã TD, huyện ĐA, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 01 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 01 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Võ Văn T và bà Dương Thị T1.

2/ Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Ông Võ Văn T và bà Dương Thị T1 có 03 con chung là chị Võ Ngọc L, sinh ngày 07/11/2001; chị Võ Sông H, sinh ngày 18/3/2004 và cháu Võ Thành L, sinh ngày 16/12/2011. Nay chị L và chị H đã thành niên. Vì vậy, Tòa án không xét. Đối với cháu Võ Thành L, Khi ly hôn hai bên thống nhất bà Dương Thị T1 nuôi con chung là cháu L và ông T cấp dưỡng nuôi con chung là 6.000.000 đồng/tháng (sáu triệu đồng) kể từ tháng 01/2023 cho đến khi cháu L đủ 18 tuổi hoặc đến khi có quyết định khác của Tòa án.

Ông Võ Văn T có quyền đi lại, thăm nom con chung không ai được cản trở.

- **Về tài sản chung của vợ chồng:** Ông Võ Văn T và bà Dương Thị T1 tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) và án phí cấp dưỡng nuôi con chung là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) ông T xin tự nguyện chịu cả, nhưng được trừ vào 300.000 đồng ông T đã nộp tạm ứng án phí tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2020/0047431 ngày 10/01/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện ĐA, thành phố Hà Nội.

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện ĐA;
- TANDTP Hà Nội;
- Chi cục THADS huyện ĐA;
- UBND xã MĐ, H. PM, T. Bình Định (ĐKKH số 08 ngày 01/3/2000);
- UBND xã TD;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Trung Trực